TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 06/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Tú Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Hữu Lý

Ông Nguyễn Quốc Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 50/2025/TLST-HS, ngày 25 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Trương Đình V; Sinh năm 1993 tại Nghệ An; Nơi thường trú: Xóm A - Đ, xã L, tỉnh Nghệ An (Địa chỉ trước khi sáp nhập là: Xóm A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An); Nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú rõ ràng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Đình T, sinh năm 1950 và con bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1960; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo Trương Đình V bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: Bà Phạm Thị Hồng L; sinh năm 1995; Trú tại: Thôn L, xã C, tỉnh Khánh Hòa (Địa chỉ trước khi sáp nhập: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa); có mặt.

- Người làm chứng:

1/ Ông Phạm Quốc H; sinh năm 1984; Trú tại: Thôn V, xã C. Tỉnh Khánh Hòa (Địa chỉ trước khi sáp nhập: Thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa); có mặt

2/ Ông Lê Minh K; sinh năm 2003; trú tại: T tại: Thôn C, xã C. Tỉnh Khánh Hòa (Địa chỉ trước khi sáp nhập: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa); có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Đình V đi bộ từ Thành phố Hồ Chí Minh về lại quê nhà ở Nghệ An. Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 25/4/2025, khi đi bộ trên đường Q, ngang qua cửa hàng T2 thuộc thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa của vợ chồng chị Phạm Thị Hồng L, V ghé vào quán để mua thuốc lá. Khi vào bên trong, quan sát thấy trên bàn gần cửa ra vào có để một điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 12 Promax 256GB, màu xanh không có người trông coi nên V đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này để bán lấy tiền tiêu sài, V lén lút lấy trộm chiếc điện thoại cất giấu trong người. Lúc này, anh Phạm Quốc H là chồng chị L từ bên trong nhà đi ra, V hỏi mua 01 bao thuốc lá, thanh toán tiền xong V ra khỏi quán đi bộ về hướng D, rồi rẽ vào các đường nhánh để tẩu thoát.

Sau khi V ra khỏi quán, chị L phát hiện bị mất điện thoại nên cùng anh H xem lại dữ liệu camera giám sát ở cửa hàng T2 thì phát hiện V là người lấy điện thoại trên. Anh H điều khiển xe môtô đi theo hướng V tẩu thoát để tìm kiếm, khoảng 30 phút sau anh H phát hiện V tại đường liên thôn thuộc thôn V, xã C nên giữ V lại thì V thừa nhận mình đã lấy trộm điện thoại và lấy chiếc điện thoại đang cất giấu trong người đưa cho H, xin anh H đừng báo công an, nhưng anh H nói để yên đó và điện thoại cho chị L đến trình báo Công an xã C.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐGTS ngày 25/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 (một) điện thoại iPhone 12 Promax 256GB, màu xanh, số máy MG9J3/A, số sê ri: F2LFP7870D46 trị giá: 6.650.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0973447241 trị giá: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng tài sản bị chiếm đoạt trị giá: 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 48/CT-VKSCL ngày 23/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Trương Đình V về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Đình V theo tội danh, khung hình phạt của Cáo trạng số 48/CT-VKSCL ngày 23/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Đình V từ 06 tháng đến 09 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại xác định đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại iPhone 12 Promax 256GB, màu xanh, số máy: MG9J3/A, số sê ri: F2LFP7870D46, 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0973447241 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại. Đề nghị Hội đồng đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc áo thun ngắn tay, cổ tròn màu nâu xám, phía trước và sau có in hoa văn và dòng chữ “adidas" và 01 (một) chiếc quần vải màu đen.

Bị cáo Trương Đình V đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản gồm: 01 (một) điện thoại iPhone 12 Promax 256GB màu xanh, gắn 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0973447241 của bà Phạm Thị Hồng L tại thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại xác định đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự và không có ý kiến gì về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa đúng trình tự, thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của bị cáo, biên bản vụ việc, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng, cũng như qua phần tranh tụng công khai tại phiên toà. Giá trị tài sản bị cáo đã trộm cắp của người bị hại (01điện thoại Iphone 12 Promax 256GB, màu xanh và 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0973447241) là 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng). Như vậy có đủ căn cứ xác định Trương Đình V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi này nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên

áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, làm người có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) điện thoại iPhone 12 Promax 256GB, màu xanh, số máy: MG9J3/A, số sê ri: F2LFP7870D46, 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0973447241 đã được Cơ quan điều tra trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) chiếc áo thun ngắn tay, cổ tròn màu nâu xám, phía trước và sau có in hoa văn và dòng chữ "adidas" và 01 (một) chiếc quần vải màu đen là tài sản của bị cáo, không phải công cụ, phương tiện phạm tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo xác định tài sản này không còn giá trị sử dụng nên không có yêu cầu được nhận lại, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trương Đình V 04** *(bốn)* **tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 25/4/2025).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự ;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc áo thun ngắn tay, cổ tròn màu nâu xám, phía trước và sau có in hoa văn và dòng chữ "adidas" và 01 (một) chiếc quần vải màu đen.

(Tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 29/QĐ-VKSCL, ngày 23/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Trương Đình V phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 2 - Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 2 - Khánh Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Tú Vinh